|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT HẠ LONG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG TH TRẦN QUỐC TOẢN** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /KHCL - THTQT | *Hạ Long, ngày 25 tháng 10 năm 2020* |

**KẾ HOẠCH**

**Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025**



**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14, ngày 14/6/2019 của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam.

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 BCH Trung ương Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế”;

- Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

- Nghị định 71/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của nhà nước;

- Văn bản số 03/2017/VBHN- BGDĐT, ngày 23/6/2017 quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.

- Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

- Thông tư số 27/2017/TT-BGDĐT ngày 08/11/2017 quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và cử GV làm tổng phụ trách đội thiếu niên tiền phong HCM trong các cơ sở GDPT công lập;

- Thông tư 29/2017/TT-BGDĐT Ban hành quy chế xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập.

- Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

- Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường Tiểu học;

- Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT Ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban hành CTGDPT tổng thể và chương trình các môn học, hoạt động giáo dục

- Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2020 của Bộ giáo dục về ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

- Nghị quyết Đảng bộ Tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết Đảng bộ Thành Phố Hạ Long lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 08/5/2020, nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Hồng Hà lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025;

- Căn cứ vào kết quả đạt được trong giai đoạn 2015-2020; căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và địa phương, Trường tiểu học Trần Quốc Toản xây dựng Phương hướng chiến lược phát triển giai đoạn 2020-2025 như sau:

**II. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG**

**1. Khái quát chung:** Trường Tiểu học Trần Quốc Toản, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh được tách ra từ trường THCS Trần Quốc Toản từ năm 2000. Trải qua 20 năm xây dựng và phát triển, nhà trường đang chuyển mình mạnh mẽ trong công cuộc đổi mới cùng đất nước, trở thành địa chỉ đỏ tin cậy về chất lượng giáo dục của nhân dân trên địa bàn thành phố Hạ Long nói riêng và tỉnh Quảng Ninh nói chung.

Trường Tiểu học Trần Quốc Toản đã vinh dự được nhận nhiều danh hiệu cao quý. Nhiều năm liền nhà trường đạt danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc, được nhận bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ninh, Bằng khen của Bộ GD&ĐT, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Chi bộ nhà trường liên tục đạt chi bộ trong sạch vững mạnh xuất sắc. Công đoàn nhiều năm đạt Công đoàn vững mạnh, được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng bằng khen; liên đội nhà Trường liên tục đạt liên đội xuất sắc cấp Tỉnh. Năm học 2018-2019, nhà trường vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì. Đó chính là nền tảng vững chắc để nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các năm học, vươn lên trở thành một trong những đơn vị mạnh trong khối Tiểu học của tỉnh Quảng Ninh. Năm học 2009-2010, trường TH Trần Quốc Toảnlà đơn vị đầu tiên (trên 36000 trường trong cả nước) được cấp bằng công nhận đạt “Tiêu chuẩn chất lượng giáo dục” cấp độ 3!

**2.Về quy mô trường lớp và học sinh, đội ngũ:**

2.1.Số học sinh tại thời điểm xây dựng chiến lược

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Số lớp** | **Sĩ số h/s** | **Nữ** | **Dân tộc** | **Con hộ nghèo TP, phường** | **Con thương binh** | **Con mồ côi** | **Khuyết tật** | **H/s học 2**  **buổi** | **H/s học T.A** | **H/s bán trú** |
| **1** | 11 | 431 | 212 | 9 | 0 | 0 | 11 | 3 | 431 | 331 | 384 |
| **2** | 13 | 507 | 214 | 7 | 3 | 2 | 8 | 5 | 507 | 387 | 456 |
| **3** | 14 | 538 | 261 | 7 | 6 | 0 | 1 | 3 | 538 | 360 | 465 |
| **4** | 12 | 465 | 222 | 9 | 13 | 2 | 7 | 3 | 465 | 260 | 413 |
| **5** | 9 | 394 | 196 | 4 | 2 | 1 | 6 | 2 | 394 | 85 | 279 |
|  | **59** | **2335** | **1105** | **36** | **24** | **5** | **33** | **16** | **2335** | **1423** | **1997** |

Trong đó, học sinh Cơ sở 1: 1167 em/30 lớp; cơ sở 2: 938 em/23 lớp; cơ sở 3: 230 em/06 lớp.

2.2. Về đội ngũ (cán bộ quản lý, GV, NV)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Vị trí | | Số lượng | | Giới tính | | | | | Độ tuổi | | | | Trình độ  đào tạo | | | | | Ghi chú | |
| Nam | | | Nữ | | <25 | Từ 25 -< 35 | Từ 35 -<45 | > 45 | CĐ | | | Đại học | SĐH |  | |
| Cán bộ quản lý | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Hiệu trưởng | | 1 | | 1 | | |  | |  |  |  | 1 |  | |  | | 1 |  | |
| 2 | Phó hiệu trưởng | | 2 | |  | | | 2 | |  | 1 |  | 1 |  | | 2 | |  |  | |
| Giáo viên | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 3 | ***Giáo viên dạy môn cơ bản và hoạt động giáo dục*** *(*Tiếng Việt; Toán; Đạo đức; Tự nhiên và Xã hội; Lịch sử và Địa lí; Khoa học; Hoạt động trải nghiệm) | | 63 | 1 | | | 62 | | 5 | | 26 | 15 | 7 | 7 | | 56 | |  |  | |
| 4 | Ngoại ngữ 1 | | 7 |  | | | 7 | |  | | 5 | 2 |  |  | | 6 | | 1 |  | |
| 5 | Tin học và  Công nghệ | |  |  | | |  | |  | |  |  |  |  | |  | |  |  | |
| 6 | Giáo dục  thể chất | | 4 | 1 | | | 3 | |  | | 4 |  |  |  | | 4 | |  |  | |
| 7 | Nghệ  thuật | Âm nhạc | 3 |  | | | 3 | |  | |  | 2 | 1 | 1 | | 2 | |  |  | |
| Mỹ thuật | 3 | 1 | | | 2 | |  | |  | 3 |  | 1 | | 2 | |  |  | |
| 8 | Tiếng dân tộc  thiểu số | |  |  | | |  | |  | |  |  |  |  | |  | |  |  | |
| 9 | Công tác Đoàn/Đội | | 1 |  | | | 1 | |  | |  | 1 |  |  | | 1 | |  |  | |
| Nhân viên | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 10 | Thư viện, thiết bị | | 1 | |  | 1 | | |  | |  | 1 |  |  | 1 | | |  | |  |
| 11 | Công nghệ thông tin | |  | |  |  | | |  | |  |  |  |  |  | | |  | |  |
| 12 | Kế toán | | 1 | |  | 1 | | |  | | 1 |  |  |  | 1 | | |  | |  |
| 13 | Thủ quỹ | |  | |  |  | | |  | |  |  |  |  |  | | |  | |  |
| 14 | Văn thư | | 1 | |  | 1 | | |  | | 1 |  |  |  |  | | |  | |  |
| 15 | Y tế | | 1 | |  | 1 | | |  | | 1 |  |  |  |  | | |  | |  |

- Đối chiếu với tiêu chuẩn quy định đối với trường dạy 02 buổi/ngày trường thiếu 08 giáo viên.

- Đối chiếu với biên chế giao đủ.

**\* Nhân viên: 15.** Trong đó: Kế toán: 01; Y tế - thủ quỹ: 01; Hành chính 01; Thư viện- thiết bị: 01; bảo vệ: 05; lao công: 06.

\* Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 101.

*Cơ cấu tổ công tác: 5 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng.*

2.3. Về tình hình cơ sở vật chất

Hiện tại trường có 03 cơ sở. Tổng diện tích: 11.592,6 m2; Trong đó diện tích sân chơi, bãi tập: 5000 m2.. Cơ sở 1 (tại tổ 5 khu 9 phường Hồng Hà): 7712 m2; Cơ sở 2 (tại tổ 14 khu 9 phường Hồng Hà): 2673 m2; Cơ sở 3(tại tổ 2 khu 5 phường Hồng Hà): 1208 m2.

- Khối phòng hành chính quản trị được xây dựng kiên cố gồm đủ các phòng phục vụ công tác quản lý, hành chính, công tác Đội, y tế.

- Khối phòng học: Tổng số toàn trường gồm 63 phòng (có đầy đủ trang thiết bị dạy học hiện đại).

- Phòng bộ môn: 08 phòng (chưa có các trang thiết bị dạy học: cơ sở 1 có 04 phòng; cơ sở 2 có 04 phòng).

- Thư viện: 02 thư viện

- Nhà vệ sinh học sinh: có đủ nhà vệ sinh nam – nữ đảm bảo tiêu chuẩn sạch sẽ, hiện đại (Cơ sở 1: 02 khu vệ sinh lớn; cơ sở 2: 03; cơ sở 3: 02), được bố trí thành các khu riêng biệt. Bện cạnh đó, tại cơ sở 1 có: 16 nhà vệ sinh được bố trí tại các khu nhà học, nhà nhà đa năng.

**3. Điểm mạnh**

Đội ngũ giáo viên có 73/81 giáo viên đạt trình độ Đại học, có 51 giáo viên giỏi cấp trường, 37 thầy cô được công nhận là giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Thành phố gồm 05 đồng chí. Có 18 thầy cô là Giáo viên giỏi cấp thành phố, 05 giáo viên giỏi cấp tỉnh.

Trường có các giáo viên được đào tạo chính quy về Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh, Thể dục nên thuận lợi cho việc bố trí dạy học các môn học này một cách chủ động và hiệu quả.

Chất lượng giáo dục đảm bảo ổn định và nâng cao: học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt 98,52%; 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học; học sinh được đánh giá về năng lực và phẩm chất đạt 100%; trong đó học sinh được khen thưởng toàn diện đạt 32,1%, học sinh khen thưởng từng mặt là 51,2%.

Nhà trường có đủ 63 phòng/63 lớp học; tất cả các phòng học đều được trang bị đầy đủ thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện đại; 08 phòng bộ môn chưa có thiết bị theo đúng yêu cầu.

**4. Điểm yếu**

Nhà trường có 03 cơ sở giáo dục, số học sinh đông nên gặp khó khăn trong quá trình quản lý dạy và học, phục vụ sinh hoạt bán trú, bố trí sắp xếp thời khóa biểu.

Nhiều học sinh ở diện đặc biệt khó khăn (nhiều hoàn cảnh éo le: mất cha, mất mẹ, ở với ông bà) nên nhiều em còn thiếu sự quan tâm của cha mẹ về việc chăm sóc và tạo điều kiện cho con học tập tốt.

Số học sinh khuyết tật không làm hồ sơ chiếm 50% dẫn tới làm ảnh hưởng chất lượng chung của nhà trường.

Sĩ số học sinh của nhiều lớp trên 40 học sinh.

Chưa có giáo viên môn Tin học.

Chưa có đủ đội ngũ giáo viên theo quy định đối với trường học 02 buổi/ngày.

**5. Thời cơ**

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường và gia đình, chính quyền và xã hội.

Trình độ dân trí cao, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm chăm lo đến công tác giáo dục; Các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho nhà trường

Yêu cầu về chất lượng giáo dục của học sinh và phụ huynh ngày càng cao. Cha mẹ học sinh, luôn đồng thuận và ủng hộ, đồng thuận cao với mọi kế hoạch giáo dục của nhà trường..

Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

**6. Thách thức**

Từ năm học 2020-2021: Thực hiện song song 2 chương trình giáo dục gồm: Chương trình giáo dục phổ thông mới triển khai bắt đầu từ lớp 1, chương trình giáo dục phổ thông hiện hành đang thực hiện hiện đối với các khối lớp còn lại. Gắn với việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới là việc thay đổi cơ cấu bộ môn học nên trực tiếp thay đổi cơ cấu cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị cả về số lượng và chất lượng; đồng thời các yêu cầu về đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng việc triển khai chương trình giáo dục mới; việc bố trí nguồn tài chính, công tác quản lý, sử dụng hiệu quả các trang thiết bị, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu đổi mới là một thách thức.

Trong thời kỳ hội nhập và phát triển, yêu cầu đòi hỏi của xã hội và gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Đội ngũ phải biết khai thác, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý và đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh để nâng cao chất lượng.

Từ năm học 2020-2021, thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nhiệm vụ của các nhà trường là phải cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

Để đạt được được các mục tiêu lớn của chương trình giáo dục phổ thông 2018, cần phải có đầy đủ các yếu tố về CSVC, về con người nhưng cả hai nội dung này các cơ sở giáo dục đang hoàn toàn phụ thuộc vào chính quyền các cấp.

**7. Các vấn đề ưu tiên:**

- Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có đủ năng lực, tâm huyết thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu của nhà trường trong giai đoạn mới.

- Thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong dạy - học và công tác quản lý phù hợp, thiết thực theo hướng tiếp cận công nghệ mới để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Xây dựng văn hoá Nhà trường, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện.

- Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh toàn trường, 9 buổi/tuần, mỗi ngày không quá 7 tiết. Bên cạnh các môn tự chọn tổ chức dạy tăng cường các hoạt động giáo dục kĩ năng sống, giáo dục stem…. cho học sinh.

- Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương. Ngoài các tiết trải nghiệm hàng tuần như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể lớp, sinh hoạt theo chủ đề, sinh hoạt CLB, mỗi tháng sẽ tổ chức một buổi trải nghiệm theo chủ đề hàng tháng.

- Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng theo hướng phân hóa; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm…

- Lập kế hoạch, tổ chức các câu lạc bộ, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và chương trình giáo dục như: Câu lạc bộ: An toàn giao thông, câu lạc bộ “ Bảo vệ môi trường”; “Tổ chức Olympic môn Tiếng Anh; Toán; Khoa học; Tiếng Việt;…Các diễn đàn “Văn hóa ứng xử”; “Tư vấn tâm lý lứa tuổi”; “ Phòng tránh tai nạn thương tích, xâm hại…”; tổ chức học sinh tham gia cuộc thi Thanh thiếu niên nhi đồng sáng tạo.

- Đầu tư cơ sở vật chất phục vụ dạy, học ngoại ngữ, đảm bảo điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định, tạo môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh qua việc tổ chức các hoạt động như: Tạo các sân chơi, câu lạc bộ Festival Tiếng Anh, giao lưu tiếng Anh; khuyến khích đọc sách, truyện tiếng Anh, kể chuyện bằng Tiếng Anh… tiếp tục triển khai có hiệu quả việc dạy học môn Tiếng Anh để chuẩn bị tốt cho việc triển khai các môn học này trong chương trình giáo dục phổ thông mới là môn học bắt buộc, góp phần tích cực vào việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các điều kiện.

- Triển khai kế hoạch giáo dục STEM.

- Từng bước để hội nhập quốc tế.

**III. TẦM NHÌN, SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

**1. Tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị của nhà trường:**

**1.1. Tầm nhìn:**

Phát triển nhà trường theo hướng ***“Trường học hội nhập – sáng tạo, tôn trọng sự khác biệt, thân thiện, giữ vững bản sắc dân tộc, chắp cánh ước mơ tuổi thơ”*** để đáp ứng yêu cầu phát triển của giáo dục trong thời kỳ hội nhập; Tạo dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực, nề nếp, kỷ cương, có chất lượng để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, tư duy sáng tạo, có khả năng thích ứng mạnh mẽ và trở thành công dân tốt.

**1.2. Sứ mệnh:**

Thực hiện nhiệm vụ Phổ cập tiểu học trên địa bàn phường Hồng Hà; giáo dục học sinh thành những con người năng động, nhiệt tình trong công việc, yêu lao động, sống có trách nhiệm, trung thực, có lòng nhân ái, hòa nhập tốt trong cộng đồng và luôn có khát vọng vươn lên.

**1.3. Hệ thống giá trị cốt lõi của nhà trường:**

Trung thực; Hợp tác; Nhân ái; Chủ động; Sáng tạo

**2. Quy mô số lớp, số học sinh giai đoạn 2020-2025**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Khối 1** | | **Khối 2** | | **Khối 3** | | **Khối 4** | | **Khối 5** | | **Toàn trường** | |
| **Lớp** | **HS** | **Lớp** | **HS** | **Lớp** | **HS** | **Lớp** | **HS** | **Lớp** | **HS** | **Lớp** | **HS** |
| 2020-2021 | 11 | 431 | 12 | 507 | 14 | 538 | 12 | 465 | 9 | 394 | 59 | 2335 |
| 2021-2022 | 13 | 445 | 12 | 431 | 14 | 507 | 15 | 538 | 13 | 465 | 67 | 2386 |
| 2022-2023 | 12 | 426 | 13 | 445 | 12 | 432 | 14 | 507 | 15 | 538 | 66 | 2348 |
| 2023-2024 | 12 | 422 | 12 | 426 | 13 | 445 | 12 | 432 | 14 | 507 | 63 | 2233 |
| 2024-2025 | 11 | 400 | 12 | 422 | 12 | 426 | 13 | 445 | 12 | 435 | 60 | 2128 |

**3. Quy mô đội ngũ tương ứng với số lớp giai đoạn 2020-2025**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm học**  **Đội ngũ** | | **Số lượng hiện có** | **Số lượng dự báo theo các năm** | | | | | **Ghi chú** |
| 2020-2021 | 2021-2022 | 2022-2023 | 2023-2024 | 2024-2025 |
| **Cán bộ quản lý** | | **03** | **03** | **03** | **03** | **03** | **03** |  |
| Hiệu trưởng | | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |  |
| Phó hiệu trưởng | | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |  |
| **Giáo viên** | |  |  |  |  |  |  |  |
| ***Giáo viên dạy môn cơ bản và hoạt động giáo dục*** | | **63** | **64** | **64** | **65** | **66** | **66** |  |
| ***Giáo viên dạy môn chuyên biệt*** | | **18** | **18** | **19** | **19** | **19** | **19** |  |
| Ngoại ngữ 1 | | 07 | 07 | 08 | 08 | 08 | 08 |  |
| Tin học và Công nghệ | |  |  | 01 | 02 | 03 | 03 |  |
| Giáo dục thể chất | | 04 | 04 | 04 | 04 | 04 | 04 |  |
| Nghệ thuật | Âm nhạc | 03 | 03 | 03 | 03 | 03 | 03 |  |
| Mỹ thuật | 03 | 03 | 03 | 03 | 03 | 03 |  |
| Công tác Đoàn/Đội | | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |  |
| **Nhân viên** | | **04** | **04** | **04** | **04** | **04** | **04** |  |
| Thư viện, thiết bị | | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |  |
| Công nghệ thông tin | |  | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |  |
| Kế toán | | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |  |
| Thủ quỹ | |  |  |  |  |  |  |  |
| Văn thư | | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |  |
| Y tế | | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |  |
| Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật | |  |  | 02 | 02 | 02 | 02 |  |
| **Tổng** | | **88** | **89** | **90** | **91** | **92** | **92** |  |

**4. Quy mô phòng học tương ứng (đánh giá thiếu, thừa, đề xuất giải pháp).**

- Tổng số phòng hiện có: 72 phòng.

- Nhà trường sử dụng: 68 phòng.

- Số phòng cơ bản đáp ứng được so với nhu cầu.

**IV. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG.**

**1. Mục tiêu:**

**1.1. Mục tiêu chung:**

Phát triển nhà trường theo mô hình ***“Trường học hội nhập – sáng tạo, tôn trọng sự khác biệt, thân thiện, giữ vững bản sắc dân tộc, chắp cánh ước mơ tuổi thơ”*** .

**1.2. Mục tiêu cụ thể:**

Đổi mới dạy học: Thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, tôn trọng sự khác biệt của học sinh.

Phát triển đội ngũ: nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, khả năng sử dụng ngoại ngữ, trình độ về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo và hội nhập quốc tế.

Phát triển cơ sở vật chất, thiết bị trường học: đảm bảo đáp ứng nhu cầu dạy học và ngày càng hiện đại hơn.

Nguồn lực tài chính: nguồn ngân sách nhà nước cấp đảm bảo các hoạt động giáo dục nhà trường, phát huy tối đa nguồn lực XHH để phát triển cơ sở vật chất nhà trường.

Nguồn lực thông tin: phát huy hiệu quả trang thông tin điện tử nhà trường, thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học.

Quan hệ xã hội: xây dựng mối quan hệ xã hội “gia đình - nhà trường - xã hội” ngày càng gắn bó chặt chẽ hơn. Tạo được sự tin tưởng, tin cậy của nhân dân, xã hội đối với sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

Lãnh đạo và quản lý: đổi mới phong cách, tác phong, phương pháp lãnh đạo theo hướng hiệu quả, thiết thực và vì sự phát triển nhà trường; xây dựng khối đại đoàn kết trong tập thể sư phạm; đẩy mạnh công tác tham mưu với cấp trên để phát triển nhà trường theo đúng định hướng.

**2. Chỉ tiêu cụ thể:**

**2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên:**

\* Số lượng, cơ cấu giáo viên: Tuyển thêm và bố trí đủ giáo viên theo định biên quy định là 1,5 giáo viên/lớp; đảm bảo đủ cơ cấu giáo viên cho tất cả các bộ môn (có bảng chi tiết kèm theo).

\* Chất lượng đội ngũ giáo viên:

Đến năm 2025, năng lực chuyên môn của cán bộ quản lí, giáo viên:

+ Chuẩn trình độ đào tạo: 100%. Trong đó: 03 giáo viên trên chuẩn.

+ Số giáo viên được đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp:

- Xếp loại Giỏi: 20%

- Xếp loại Khá: 80%

Phấn đấu đến năm 2025, 100% giáo viên ứng dụng tốt CNTT vào giảng dạy, cụ thể:

+ Mức độ 1:100%

+ Mức độ 2:70%

+ Mức độ 3: 30%

Từng bước biết sử dụng ngoại ngữ trong công tác tìm kiếm tài liệu, kết nối với các trường trong khu vực ASEAN, cụ thể:

+ Số giáo viên đạt trình độ IELTS 5.0: 03 giáo viên.

**2.2. Chất lượng giáo dục**

+ 100% học sinh được đánh giá định kỳ về học tập cuối năm học của từng môn học và hoạt động giáo dục từ Hoàn thành trở lên, trong đó xếp loại Hoàn thành tốt chiếm từ 50% trở lên;

+ Cuối năm học, 98,5% học sinh hoàn thành chương trình lớp học.

+ 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp 5 (Hoàn thành chương trình tiểu học).

+ 30% trở lên học sinh được khen thưởng: Hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện.

+ 40% trở lên học sinh được khen thưởng: Có thành tích vượt trội hay tiến bộ vượt bậc về ít nhất một môn học hoặc ít nhất một năng lực, phẩm chất.

+ Mỗi năm có 5-10 học sinh học sinh đạt giải tại các kỳ thi học sinh giỏi cấp Thành phố, Quốc gia, Quốc tế ở các hội thi: Thanh thiếu niên nhi đồng sáng tạo; Hội thi kể chuyện theo sách; Hùng biện cuốn sách em yêu; Đại sứ văn hóa đọc; Tin học trẻ không chuyên; Olympic các môn học; các kì thi Toán Quốc tế...

***\* Đánh giá về năng lực, phẩm chất và kỹ năng sống:***

+ 100% học sinh được đánh giá cuối năm học về năng lực và phẩm chất từ Đạt trở lên, trong đó xếp loại Tốt chiếm từ 50% trở lên;

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực. Tích cực tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

+ 100% học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản, phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; làm chủ kiến thức; biết vận dụng hiệu quả kiến thức vào đời sống và tự học; hiểu giá trị của bản thân, gia đình cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt; biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội; có cá tính, nhân cách và tâm hồn phong phú.

**2.3. Cơ sở vật chất:**

Đến năm 2025, có đầy đủ các phòng học chức năng (Tin học, Tiếng Anh, Âm nhạc, Mĩ thuật, Khoa học công nghệ, Tư vấn học đường và hỗ trợ học sinh khuyết tật) theo đúng tiêu chuẩn; đủ phòng làm việc cho cán bộ quản lý, giáo viên; có vườn sinh vật.

Đến năm 2025, có đầy đủ trang bị các thiết bị dạy học theo hướng hiện đại. Xây dựng khuôn viên trường xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện.

Có khu vui chơi, sân bóng đá cho học sinh, có vườn rau.

Có đầy đủ các trang thiết bị tập luyện thể dục thể thao cho học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên.

**3. Phương châm hành động *“Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường”***

**V. Giải pháp thực hiện**

**1. Thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch dạy học và các hoạt động giáo dục.**

Từ nay đến năm học 2024-2025, thực hiện song song 02 chương trình giáo dục: Chương trình giáo dục năm 2018 theo Thông tư 32/2018-BGD&ĐT; Chương trình giáo dục phổ thông năm 2006 theo thông tư 16/2006-BGD&ĐT, thực hiện dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017.

Các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa: Chương trình làm quen Tiếng Anh của học sinh khối 1, 2; tăng cường Tiếng Anh cho học sinh khối 3, 4, 5; tăng cường giáo dục kĩ năng sống từ khối 1 đến khối 5.

Thực hiện rà soát, điều chỉnh môn học và hoạt động giáo dục theo công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

Căn cứ vào chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, lựa chọn các chủ đề, rà soát nội dung các bài học trong sách giáo khoa hiện hành tương ứng với chủ đề đó để sắp xếp lại thành một số bài học tích hợp hoặc liên môn, nội môn, tổ chức Dạy học theo chủ đề, liên môn, nội môn....

Dạy tích hợp Quốc phòng an ninh, Kĩ năng sống, Giáo dục di sản, An toàn giao thông và nụ cười trẻ thơ....

Chú trọng việc hướng dẫn học sinh vận dụng kiến thức được học vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn; tăng cường các hoạt động trải nghiệm (diễn đàn, sân khấu hóa, giao lưu, tham quan tìm hiểu thực tế, thiện nguyện). Rà soát, làm rõ nội dung, địa chỉ, mức độ lồng ghép, tích hợp các vấn đề trong kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục: Giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng thói quen hình thành nhân cách; giáo dục nhận thức về quyền của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; giáo dục kĩ năng sống; giáo dục pháp luật, văn hóa giao thông; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục Quốc phòng và an ninh; giáo dục di sản, bảo tồn thiên nhiên theo các hướng dẫn của ngành.

Thực hiện các hoạt động ngoại khóa, thường xuyên tổ chức cho học sinh tham gia các trò chơi dân gian, thiết kế các giờ học trải nghiệm STEM để nuôi dưỡng ước mơ sáng tạo….

**\* Giáo dục trẻ khuyết tật, trẻ chậm phát triển:** thực hiện theo đúng tinh thần quyết định số 23/22006 của Bộ GD&ĐT. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật, trẻ có khó khăn về học được tiếp cận với giáo dục, tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Tham mưu với Phòng Giáo dục, UBND phường Hồng Hà, UBND Thành phố Hạ Long để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

Giáo dục học sinh khuyết tật, tự kỷ hòa nhập là nhiệm vụ chính trị của toàn ngành giáo dục và trách nhiệm của mỗi giáo viên. Giáo viên nêu cao tinh thần trách nhiệm chia sẻ với khó khăn của gia đình, không ngại khó, ngại khổ quyết tâm rèn học sinh hòa nhập được và tiến bộ. Nhà trường lập hồ sơ quản lý học sinh khuyết tật và giảng dạy học sinh theo chương trình quy định. Giáo viên phối hợp tốt với CMHS, có biện pháp riêng biệt phù hợp từng đối tượng học sinh giúp các em tiến bộ.

**\* Phổ cập giáo dục và xóa mù chữ.**

Phối hợp với các ban ngành đoàn thể cùng tham gia công tác PCGD. Thực hiện các chế độ chính sách với các đối tượng học sinh.

Phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức xã hội, CMHS quan tâm học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật; chú trọng công tác chủ nhiệm lớp, kết hợp các môi trường giáo dục (các lực lượng giáo dục) giữa gia đình - nhà trường - xã hội.

Phối hợp với trường THCS và Mầm non phân công cán bộ giáo viên phụ trách điều tra theo dõi và ghi sổ phổ cập ở các tổ dân cư ổn định. Trong năm bổ sung và ghi sổ phổ cập, biểu gốc, đối chiếu và lưu giữ hồ sơ một cách thường xuyên và khoa học. Theo dõi chính xác số liệu HS chuyển đi, chuyển đến. Làm tốt công tác tuyển sinh lớp 1.

Nâng cao chất lượng dạy và học, kịp thời phát hiện học sinh chưa hoàn thành môn học, có kế hoạch giúp đỡ các em tiến bộ.

Sử dụng tốt phần mềm phổ cập về việc cập nhật số liệu PCGD-XMC vào hệ thống quốc gia.

**2. Bồi dưỡng nâng cao tay nghề chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.**

**2.1. Bồi dưỡng phẩm chất, đạo đức nhà giáo**

100% cán bộ, giáo viên trong nhà trường nghiêm túc thực hiện và thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành. Không có cá nhân vi phạm đạo đức nhà giáo.

**2.2. Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ**

Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên cho tất cả giáo viên, cán bộ quản lý đều tham gia bồi dưỡng thường xuyên và đánh giá kết quả bồi dưỡng theo quy định. Cán bộ quản lý và giáo viên vào trang Web [*taphuan.moet.gov.vn*](http://www.taphuan.moet.gov.vn/)*,* để cập nhật các nội dung cần bồi dưỡng.

Tạo điều kiện để 07 thầy cô chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo hoàn thiện chuẩn theo quy định vào năm 2023 (hiện tại đang có 04 thầy cô học đại học, còn 03 thầy cô đang làm hồ sơ).

Bố trí sắp xếp cử: 03 cán bộ, giáo viên học lớp Trung cấp lý luận chính trị- Hành chính.

Toàn thể cán bộ giáo viên tham gia thực hiện tốt việc bồi dưỡng thường xuyên theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Tạo điều kiện, cho toàn bộ đội ngũ giáo viên Tiếng Anh, 01 Hiệu trưởng tham gia học tập bồi dưỡng Tiếng Anh đạt trình độ IELTS 5.0.

Mời chuyên gia về trường tập huấn cho toàn bộ đội ngũ giáo viên về thực hiện chương trình giáo dục STEM.

Tổ chức cho toàn bộ cán bộ giáo viên tham gia tập huấn về phòng cháy, chữa cháy; sơ cứu ban đầu cho học sinh.

Đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn.

Tổ chức tốt công tác tập huấn, tích cực đổi mới phương pháp.

Thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, đánh giá giáo viên.

Thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh - Theo thông tư 27/2020-TT/BGDĐT ngày 04/9/2020 (có hiệu lực từ ngày 20/10/2020);Giáo viên sử dụng linh hoạt, phù hợp các phương pháp đánh giá; căn cứ vào những biểu hiện về nhận thức, hành vi, thái độ của học sinh; đối chiếu với yêu cầu cần đạt của từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi theo Chương trình giáo dục phổ thông để nhận xét và có biện pháp giúp đỡ kịp thời. Coi trọng sự tiến bộ của học sinh trong học tập và rèn luyện. Đảm bảo tính phân hóa, cá thể hóa đến từng đối tượng, từng hoạt động của học sinh. Động viên, khuyến khích, nhẹ nhàng, không gây áp lực trong đánh giá. Không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh. Thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng khuyến khích tinh thần tự học và ý thức sáng tạo, phát huy khả năng tư duy, giảm yêu cầu học sinh phải học thuộc lòng máy móc, nhớ nhiều sự kiện, số liệu, câu văn, bài văn mẫu. Xây dựng hệ thống câu hỏi, bài tập kiểm tra, đánh giá theo chuẩn kiến thức, kỹ năng để giáo viên tham khảo, học sinh luyện tập và vận dụng sáng tạo các nội dung đã học.

**3. Thực hiện tốt xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm TBDH, cảnh quan môi trường sư phạm; xây dựng trường chuẩn quốc gia; kiểm định chất lượng, thư viện đạt chuẩn, đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, y tế trường học:**

Trong năm học 2021-2022, tham mưu đề xuất trang bị hoàn thiện đầy đủ các phòng học bộ môn, cụ thể:

+ 02 Phòng học Tiếng Anh

+ 02 phòng học Âm nhạc

+ 02 Phòng học Mĩ thuật

+ 02 Phòng Khoa học công nghệ

+ 01 Phòng tư vấn học đường

+ 01 Phòng truyền thống

+ Khu vườn sinh vật tại cơ sở 1

Năm học 2022 -2023, hoàn thiện 03 phòng Tin học

Trang bị 20 bộ bàn ghế đá, trên đó có vẽ bàn cờ vua, cá ngựa, ô ăn quan cho học sinh chơi.

Mua sắm thêm các thiết bị thể dục thể thao: bàn bóng bàn, sân bóng rổ...

Hàng năm ký hợp đồng mượn sách luân chuyển với thư viện tỉnh Quảng Ninh (1000 cuốn/năm học), mua thêm: 20 đầu sách mới, mỗi đầu sách là 30 cuốn.

Thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn về an ninh trật tự theo Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an.

Nhà trường đã xây dựng phương án đảm bảo ANTT, phương án PCCC và thành lập Ban chỉ huy cũng như đội PCCC của nhà trường và đã được công an PCCC Quảng Ninh phê duyệt; lắp đặt hệ thống camera an ninh, cụ thể:

+ Mua thay mới: 10 bình cứu hỏa/năm học

Làm tốt công tác sơ cứu ban đầu cho học sinh.

**4. Thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và giảng dạy:**

Thực hiện tốt việc thông tin báo cáo qua hệ thống google drive; mọi thông tin thực hiện qua hòm thư công vụ; nhóm zalo.

Thực hiện quản lí hồ sơ, sổ sách qua phần mềm smas, google drive.

Nghiên cứu tìm tòi phát triển phần mềm quản lý học sinh, theo dõi đánh giá để giúp giáo viên chủ nhiệm lớp và giáo viên bộ môn thuận tiện trong việc nhận xét, khen thưởng; kết nối trực tiếp giữa ban giám hiệu nhà trường với cha mẹ học sinh các lớp.

**5. Thực hiện tốt việc phối kết hợp với Hội cha mẹ học sinh, với các tổ chức đoàn thể xã hội trong việc giáo dục toàn diện cho học sinh:**

Phối hợp với các tổ chức, giáo viên bộ môn, giáo viên Kỹ năng sống rèn kĩ năng giao tiếp, hợp tác cho học sinh thông qua các hoạt động tổ chức trong giờ học, các hoạt động tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm…

Phối kết hợp với CMHS giúp HS hình thành và phát triển năng lực tự phục vụ, tự quản.

Làm tốt công tác tuyên truyền và phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh trong đánh giá năng lực, phẩm chất của học sinh.

Phối hợp cùng cha mẹ học, thực hiện tốt việc giáo dục việc chấp hành luật giao thông.

Phối hợp cùng cha mẹ học sinh thực hiện tốt các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

Thay đổi hình thức, nội dung họp cha mẹ học sinh của các lớp.

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường Hồng Hà, xây dựng kế hoạch phối kết hợp với các cơ quan đơn vị trên địa bàn cùng phối hợp với nhà trường xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh (dẹp hàng rong; việc đỗ xe ô tô của nhà dân tại cơ sở 2…).

**6.Thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai minh bạch:**

Xây dựng quy chế dân chủ và lấy ý kiến rộng rãi trong giáo viên, nhân viên nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai theo: Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017.

**7. Xây dựng thương hiệu:**

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội đối với Nhà trường.

Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

 Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

**8. Lộ trình thực hiện kế hoạch**

Kế hoạch được thực hiện theo lộ trình từng năm học (Phụ lục kèm theo)

**V TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Đối với Hội đồng trường và các tổ chức, đoàn thể nhà trường**

1.1. Đối với Hội đồng trường: Quyết định về chiến lược, tầm nhìn, kế hoạch, mục tiêu phát triển của nhà trường; giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Phương hướng Chiến lược phát triển của nhà trường; điều chỉnh chiến lược cho phù hợp với tình hình thực tiễn và nhiệm vụ của ngành, của địa phương tại mỗi thời điểm.

1.2. Đối với Công đoàn cơ sở:

- Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công thực hiện phương hướng chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, vận động công đoàn viên tích cực tham gia, đề xuất giải pháp để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện phương hướng chiến lược.

1.3. Đối với Đoàn thanh niên:

Xây dựng chương trình hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục cho lực lượng đoàn viên làm nòng cốt trong quá trình học tập và rèn luyện để nâng cao chất lượng, cùng xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện.

1.4. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh

Phối hợp cùng nhà trường trong công tác truyền thông, tuyên truyền đến cha mẹ học sinh về kế hoạch phát triển nhà trường, tham gia, hỗ trợ nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, xây dựng nhà trường theo mục tiêu kế hoạch đề ra.

**2. Đối với Hiệu trưởng**

- Báo cáo Lãnh đạo địa phương về nội dung Phương hướng Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt.

**-** Tuyên truyền rộng rãi nội dung Phương hướng Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 trên các phương tiện thông tin, truyền thông của trường.

- Triển khai Phương hướng Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Căn cứ Phương hướng Chiến lược phát triển nhà trường, xác định các mục tiêu, chỉ tiêu, biện pháp trong Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ mỗi năm học.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng năm học, đề xuất những biện pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch.

- Định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên.

**3. Đối với Phó Hiệu trưởng**

Tổ chức triển khai thực hiện từng phần việc cụ thể được giao phụ trách, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất những biện pháp để thực hiện thành công kế hoạch.

**4. Đối với Tổ trưởng chuyên môn**

Xây dựng kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu đối với bộ môn và tổ chức thực hiện kế hoạch, có kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch tại tổ. Đồng thời  đề xuất các giải pháp để thực hiện phương hướng chiến lược.

**5. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên.**

**5.1. Giáo viên chủ nhiệm:** Xây dựng phong trào thi đua tại lớp, phối hợp với CMHS trong công tác giáo dục, tổ chức các hoạt động rèn luyện kỹ năng cho học sinh, đề xuất nhà trường hỗ trợ cho những học sinh nghèo, vượt khó trong học tập và rèn luyện...Chịu trách nhiệm đánh giá rèn luyện ý thức nề nếp của học sinh lớp chủ nhiệm.

**5.2. Giáo viên bộ môn:** Tích cực thực hiện giảng dạy theo hướng đổi mới phương pháp giáo dục áp dụng theo bộ môn của mình. Quan tâm rèn kĩ năng bộ môn, chú trọng công tác kiểm tra đánh giá, chịu trách nhiệm trước nhà trường về chất lượng bộ môn của lớp.

**5.3. Nhân viên:** Thực hiện tốt công tác phối kết hợp với các bộ phận trong trường để thực hiện tốt các nhiệm vụ quản lý hồ sơ, sổ sách, thư viện, thiết bị, công tác văn thư, hành chính, y tế, kế toán, công tác vệ sinh, an ninh trong nhà trường, kiểm tra đánh giá xếp loại, rút kinh nghiệm từng bộ phận kịp thời, chính xác, kịp tiến độ công việc chung của trường.

**6. Đối với học sinh**

Biết được sứ mệnh, các giá trị cốt lõi và mục tiêu chiến lược phát triển của nhà trường.

Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện tích cực theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Nêu cao vai trò nhận thức trách nhiệm của mình trong việc đóng góp một phần công sức của mình vào công cuộc xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường.

**V. KẾT LUẬN:**

Bản Phương hướng Chiến lược phát triển trường Tiểu học Trần Quốc Toản giai đoạn 2020-2025 là văn bản định hướng sự phát triển nhà trường trong 5 năm. Văn bản được điều chỉnh, bổ sung khi có các thay đổi về căn cứ xây dựng kế hoạch hoặc các vấn đề có liên quan.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT(b/c);  - ĐU- HĐND-UBND phường(b/c);  - HĐ trường(chi đạo);  - Ban giám hiệu(t/h);  - Các tổ khối chuyên môn(t/h);  - Lưu. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Phạm Ngọc Quang** |